

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 331/2020/HC-PT

Ngày 29-7-2020

V/v Khiếu kiện Quyết định hành
chính về việc giải quyết khiếu nại.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Minh

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Út - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 566/2019/HCPT ngày 01/10/2019, về việc “Khiếu kiện Quyết định hành chính về việc giải quyết khiếu nại”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2019/HC-ST ngày 29/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 627/2020/QĐ-PT ngày 28 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1924. Địa chỉ: ấp An T, xã An Lạc T, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn H: Ông Phạm Văn U, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp An T, xã An Lạc T, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, theo giấy ủy quyền ngày 13/11/2018. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Viết C của Văn phòng luật sư Tây Đô thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. (Có mặt)

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách. Địa chỉ: ấp An Thành, thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phạm Văn U, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp An T, xã An Lạc T, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

2/ Bà Ngô Thị H1, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp An T, xã An Lạc T, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Phạm Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, bản án sơ thẩm và lời trình bày của các bên đương sự, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/10/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách ký Quyết định số 961/QĐ-CTUBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn H với nội dung không chấp nhận khiếu nại của ông H về việc đòi lại quyền sử dụng đất đối với diện tích 503,9m², loại đất DGD. Theo tài liệu đo đạc năm 1992 - 1994 thì phần đất trên thuộc thửa 615 thể hiện đất công. Theo hồ sơ đo đạc chính quy phần đất Trường tiểu học An Lạc Tây nay thuộc thửa số 3, tờ bản đồ số 71, diện tích 602,2m², loại đất DGD, tọa lạc tại ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Phần đất trên là có nguồn gốc của gia đình ông H cho chính quyền Việt nam Cộng hòa mượn xây trường học, sau đó trường học không còn sử dụng nữa nên ông H lấy lại sử dụng và trồng cây. Năm 1993, ông H xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có cả phần đất nêu trên, đến năm 1994 ông H được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong đó có thửa 616. Nay Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách cho rằng phần đất trên là đất công, ông H có yêu cầu được xem bản đồ địa chính để xác định thửa 616 có phải là đất công Hay không, nếu không chứng minh được thì phải chấp nhận thửa 616 nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông H. Ông đã cung cấp nhiều chứng cứ xác định phần đất nêu trên là đất gốc của gia đình ông H, nhưng trong quá trình giải quyết yêu cầu đòi lại đất thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách không xem xét và bác toàn bộ yêu cầu khiếu nại của ông H. Phần đất trên hiện con của ông H là ông Phạm Văn U và con dâu là bà Ngô Thị H1 đang quản lý sử dụng trồng cây.

Nay ông Phạm Văn H yêu cầu hủy toàn bộ Quyết định số 961/QĐ-CTUBND ngày 30/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách.

** Tại Văn bản số 426/UBND-VP ngày 28/11/2019 của Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) huyện Kế Sách trình bày:*

Nguồn gốc đất diện tích 503,9m² tọa lạc tại ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng mà ông H đòi lại có nguồn gốc trước năm 1959 là của bà Lê Thị Tư, đến năm 1959 bà Tư cõ phần đất cho ông Phạm Văn H, gia

đình ông H canh tác đến năm 1969 thì chính quyền chế độ Sài Gòn xây dựng Trường học. Năm 1975, chính quyền cách mạng tiếp tục quản lý phần trường học này, sau đó sửa chữa lại trường thành 02 phòng học kiên cố. Đến năm 2005 trường học không còn sử dụng, phần đất này Ủy ban nhân dân xã tiếp tục quản lý cho đến nay. Hiện trạng phần đất hiện nay một phần xây dựng trụ sở Ban nhân dân ấp An Thạnh; một phần 02 phòng học hiện hữu; phần còn lại ông Phạm Văn H tạm thời sử dụng trồng chuối.

Theo hồ sơ địa chính thiết lập năm 1992-1994 thì phần đất nêu trên thuộc thửa 615, tờ bản đồ số 06, loại đất DGD tọa lạc ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây thể hiện là đất công. Ông Phạm Văn H khởi kiện đòi lại diện tích đất 503,9m² là không có cơ sở vì phần đất nêu trên do chế độ Sài Gòn quản lý, sau giải phóng thì Nhà nước quản lý theo quy định tại khoản 1, mục IV Quyết định 111/CP, ngày 14/4/1977 của Hội đồng Chính phủ. Do đó việc Chủ tịch UBND huyện Kế Sách ban hành Quyết định số 961/QĐ-UBND, ngày 30/10/2018 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Phạm Văn H là đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của ông Phạm Văn H.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị H1 không ý kiến trình bày.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2019/HC-ST ngày 29/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 79 ; Điều 157; điểm a khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 348, khoản 1 Điều 358 ; Điều 204 và Điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là ông Phạm Văn H về việc yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 961/QĐ-UBND, ngày 30/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn H (lần đầu).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử về án phí hành chính sơ thẩm, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/8/2019, người khởi kiện ông Phạm Văn H có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện là luật sư Nguyễn Viết C trình bày: Năm 1969, chế độ cũ có mượn 503,9m² đất của ông H

để xây dựng trường học có xác nhận từ lời khai của ông Nguyễn Văn K là xã trưởng. UBND huyện Kế Sách cũng thừa nhận về nguồn gốc là bà T cầm cố cho ông H có giấy cầm cố và chính quyền có mượn 250m² đất xây trường học nhưng hiện nay UBND huyện lại quản lý 503,9m². Các quyết định cho rằng đây là tài sản công cộng là không đúng vì đây không phải là tài sản hiến, thu hồi có bồi thường,... phần đất này ông H đã được chế độ cũ cấp chứng thư sở hữu năm 1972, đến 1994 nhà nước cấp giấy chứng nhận toàn bộ diện tích này cho ông, trong đó có thửa 616 (thổ 303m², lâu năm là hơn 1000m²). Hiện nay ông H đã xây nhà kiên cố sử dụng lâu năm, các diện tích khác trồng cây. Hơn 15 năm nay trường không còn hoạt động và được xây dựng đạt chuẩn lại ở điểm khác. Trước đó cũng có trường hợp nhà bảo sanh nhà nước không còn sử dụng nữa cũng đã hoàn trả. Những văn bản UBND huyện nêu ra chưa đủ thuyết phục (BL 65, 82) vị trí và diện tích trường học chưa đủ cơ sở xác định đất này đã có quyết định giao cho trường học và trường được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đề nghị chấp nhận kháng cáo, hủy Quyết định số 961/QĐ-CTUBND ngày 30/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách, hoàn trả 503,9m² cho ông H.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người khởi kiện đúng hạn luật định, đề nghị được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa cho đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định, các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình do Luật Tố tụng hành chính quy định. Về nội dung: Phần đất ông H khiếu nại không nằm trong diện tích đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có gì chứng minh đã sử dụng phần đất này từ năm 1975 đến nay cũng không có tài liệu chứng cứ nào thể hiện đã đi khiếu nại. Bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người khởi kiện trong hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện:

[2.1] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành các quyết định hành chính bị kiện: Quyết định số 961/QĐ-CTUBND ngày 30/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Phạm Văn H được ban hành đúng về hình thức, trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 18 của Luật Khiếu nại năm 2011.

[2.2] Về nội dung:

[2.2.1] Nguồn gốc đất: phần đất mà ông Phạm Văn H đòi lại có diện tích 503,9m² tọa lạc ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng có diện tích 503,9m² là của bà Lê Thị Tư. Đến năm 1959 bà Tư cõ phần đất cho ông Phạm Văn H, gia đình ông H canh tác đến năm 1969. Người khởi kiện thừa nhận phần đất này thuộc khu vực Trường học do chính quyền Sài Gòn sử dụng từ năm 1969 đến năm 1975 thì chính quyền Cách mạng tiếp quản và quản lý.

[2.2.2] Quá trình sử dụng đất: Theo ông H, khi trường học không còn sử dụng thì ông H lấy lại sử dụng và trồng cây trên phần đất nêu trên từ năm 2005 đến nay. Tuy nhiên ông H không có chứng cứ nào chứng minh cho trình bày này. Bởi lẽ, phần đất này được Nhà nước quản lý từ năm 1975 đến nay, xây dựng lại trường học, năm 2005 Trường không còn hoạt động nên năm 2008 thực hiện Chỉ thị 31/CT-TTg ngày 14/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan chức năng đã tiến hành đo đạc xác định Trường Tiểu học An Lạc Tây có tích đất 503,9m², loại đất DGD. Theo kết quả đo đạc chính quy năm 2009 phần đất Trường học nay thuộc thửa đất số 13, tờ bản đồ 71, có diện tích 602,2m², hiện trạng phần đất thể hiện: một phần đất trống do gia đình ông H tạm thời sử dụng trồng chuối, phần còn lại xây dựng Trụ sở Ban nhân dân ấp An Thạnh và phần Trường học cũ không còn sử dụng. Hiện nay phần đất này nằm trong Quy hoạch xây dựng nông thôn mới để xây dựng Khu thể thao của ấp An Thạnh.

Ông H căn cứ vào Chứng thư quyền sở hữu vào ngày 11/02/1972 được chính quyền Sài Gòn cấp (BL 28), sau này phần đất thuộc thửa 616, tờ bản đồ số 06, tọa lạc ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (gọi tắt thửa 616) mà ông H được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, Theo Công văn số 263/CV-VPĐK.ĐKCG ngày 17/7/2019 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng xác định: “*Theo chứng thư cấp quyền sở hữu ngày 11/02/1972 cấp cho ông Phạm Văn H (Nguyễn Văn Hoài) tại thửa đất số 0477M, tờ thứ 51A, diện tích 01HA50, tọa lạc tại xã An Lạc Tây, tỉnh Ba Xuyên chỉ thể hiện địa chỉ thửa đất, thửa đất số, tờ bản đồ, diện tích mà không có lược đồ giải thửa, bản đồ sử dụng cho việc cấp chứng thư quyền sở hữu*” nên việc xác định phần đất ông H đang khiếu nại thuộc thửa 615 (đất công) hay thửa 616 (đất ông H được cấp theo chính sách người cày có ruộng) “*là không có cơ sở để xem xét xác định*”. Đồng thời, theo kết quả xem xét thẩm định tại chỗ ngày 29/3/2019, phần đất do ông H đòi lại (phần đất thuộc Trường Tiểu học An Lạc Tây) không thuộc thửa 616 mà ông H được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trên cơ sở đó, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định phần đất 503,9m² mà ông H đòi lại là phần đất công, do Nhà nước quản lý từ năm 1975 theo quy định tại Điều 26 Luật đất đai 2013. Việc ông H khiếu nại UBND huyện Kế Sách để đòi

lại phần đất trên là không có cơ sở, Chủ tịch UBND huyện Kế Sách đã căn cứ quy định tại khoản 1, mục IV Quyết định số 111/CP, ngày 14/4/1997 của Hội đồng Chính phủ, về việc ban hành chính sách quản lý và cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nhà, đất cho thuê ở các tỉnh phía nam và Quyết định 305/CP, ngày 17/11/1977 (bổ sung Quyết định số 111) đã quy định “*Mọi loại nhà cửa, đất đai trước ngày Giải phóng do chính quyền Mỹ nguy quản lý hoặc dành cho những tổ chức hay cá nhân, thuộc nguy quân nguy quyền và các tổ chức đảng phái phản động sử dụng, nay đều là tài sản công cộng, do Nhà nước trực tiếp quản lý*”, để ban hành Quyết định số 961/QĐ-UBND, ngày 30/10/2018 với nội dung không chấp nhận khiếu nại của ông H về việc đòi lại phần đất 503,9m² tờ bản đồ số 06, tọa lạc ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu của người khởi kiện ông Phạm Văn H về việc hủy Quyết định số 961, ngày 30/10/2018 của Chủ tịch UBND huyện Kế Sách là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện có kháng cáo nhưng không có tài liệu chứng cứ gì mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Tuy nhiên, do ông H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Phạm Văn H được miễn nộp tiền án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Phạm Văn H. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2019/HC-ST ngày 29/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Tuyên xử:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là ông Phạm Văn H về việc yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 961/QĐ-UBND, ngày 30/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn H (lần đầu).

2/ Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Phạm Văn H phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 7.180.000 đồng (Bảy triệu một trăm tám mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp là 7.180.000 đồng (Bảy triệu một trăm tám mươi ngàn đồng) theo Phiếu thu số 01 ngày 02/01/2019 và Phiếu thu số 36 ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Ông Phạm Văn H đã thực hiện xong.

3/ Về án phí: Ông Phạm Văn H được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự (4);
- Lưu: hồ sơ (2), VP (6), 17b (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Minh